

Bản án số: 157/2022/DS-PT

Ngày 28-6-2022

V/v Tranh chấp hợp đồng dịch vụ

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Phương Loan

Các Thẩm phán:

Ông Ninh Quang Thế

Ông Dương Hùng Quang

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hứa Như Nguyễn là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Diễm Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 104/2022/TLPT-DS ngày 16 tháng 5 năm 2022 về việc: “Tranh chấp hợp đồng dịch vụ”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 76/2022/DS-ST ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 104/2022/QĐ-PT ngày 02 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Thượng C, sinh năm 1963 (có mặt);

Địa chỉ: số 144, đường L, khóm 5, phường 1, thành phố C, tỉnh C ..

**- Bị đơn:** Ông Nguyễn Thanh D, sinh năm 1966 (có mặt);

Địa chỉ: số 57, đường Đ, khóm 5, phường 1, thành phố C, tỉnh C ..

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Thượng T, sinh năm 1992 (vắng mặt);

Địa chỉ: Số 144, đường L, khóm 5, phường 1, thành phố C, tỉnh C.

2. Anh Trần Hoàng V, sinh năm 1989 (vắng mặt);

Địa chỉ: Số 174B, đường L, khóm 5, phường 1, thành phố C, tỉnh C.

3. Anh Trần Hoàng N, sinh năm 1993 (vắng mặt);

Địa chỉ: Nhà không số, đường L, khóm 5, phường 1, thành phố C, tỉnh C.

- *Người kháng cáo:* Ông Nguyễn Thanh D – Là bị đơn.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn, ông Nguyễn Thượng C trình bày:*

Vào ngày 12/10/2020 giữa ông với ông Nguyễn Thanh D có thỏa thuận ký kết hợp đồng thể hiện ông D sẽ thực hiện một số công việc như soạn thảo đơn khởi kiện, đơn yêu cầu, làm hồ sơ ra tòa và tham gia phiên tòa để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông tại phiên tòa xét xử trong vụ kiện tranh chấp thừa kế quyền sử dụng đất do ông C là người đại diện theo ủy quyền của các nguyên đơn là anh Trần Hoàng N, anh Trần Hoàng V, anh Nguyễn Thượng T với bị đơn là bà Lâm Thị Thuận, anh Trần Hoàng Dũng, anh Trần Thái Minh. Thù lao thỏa thuận là 20.000.000 đồng, ông đã trả đủ cho ông D số tiền trên. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án thì ông D chỉ thực hiện được công việc là soạn thảo đơn khởi kiện; tìm bàn cận, kê cận để phục vụ đo đạc, thẩm định phần đất; có tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông D im lặng không trình bày ý kiến. Ông D không tham gia mà xin vắng mặt các buổi hòa giải vào ngày 22/12/2020 và phiên họp ngày 06/01/2021; Ông D cũng không tham gia trong các phiên xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 06/01/2021. Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm lần thứ 2 ngày 06/4/2021 ông D vắng mặt mà không có lý do nên ông C đã yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt ông D. Do ông D không thực hiện đúng thỏa thuận hợp đồng là bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn nên ông C khởi kiện yêu cầu ông D trả lại số tiền 20.000.000 đồng cho ông C. Tại phiên tòa sơ thẩm, ông C đồng ý trừ phần công việc mà ông D đã thực hiện là 2.000.000 đồng, ông C chỉ yêu cầu ông D hoàn trả số tiền là 18.000.000 đồng.

*Bị đơn, ông Nguyễn Thanh D trình bày:*

Ông D thừa nhận “Bản thỏa thuận hợp đồng dân sự” ngày 12/10/2020 giữa ông với ông Nguyễn Thượng C như ông C trình bày. Đã qua, ông có nhận của ông C đủ 20.000.000 đồng như thỏa thuận trong hợp đồng. Ông xác định đã thực hiện việc tư vấn và làm đơn khởi kiện cho ông C. Việc ông vắng mặt khi Tòa án tiến hành đo đạc, thẩm định tại chỗ là do giữa ông với ông C không có thỏa thuận trong hợp đồng. Đối với việc vắng mặt tại phiên tòa xét xử lần thứ 2 ngày 06/4/2021, ông có đơn xin hoãn phiên tòa nhưng ông C không đồng ý và yêu cầu Tòa án xét xử vụ án vắng mặt ông. Việc ông vắng mặt tại phiên tòa nhưng khi Tòa án xét xử không gây thiệt hại cho phía nguyên đơn do ông C là người đại diện. Do đó, ông không đồng ý trả cho ông C 18.000.000 đồng theo yêu cầu của ông C.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Hoàng N, anh Trần Hoàng V thống nhất trình bày:* Trong vụ án tranh chấp chia thừa kế giữa các nguyên đơn là anh Trần Hoàng N, Trần Hoàng V, Nguyễn Thượng T với bị đơn Lâm Thị Thuận, Trần Hoàng Dũng, Trần Thái Minh thì các anh có ủy quyền cho ông

Nguyễn Thượng C tham gia tố tụng vụ án trên và ông C có quyền quyết định các vấn đề liên quan đến vụ án, trong đó có cả việc để ông C đứng ra ký hợp đồng với ông Nguyễn Thanh D để yêu cầu ông D bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các nguyên đơn trong vụ kiện trên. Quá trình giải quyết vụ án ông D không thực hiện đúng theo hợp đồng thỏa thuận nên anh C khởi kiện ông D. Các anh không có ý kiến.

*Tại bản án dân sự sơ thẩm số 76/2022/DS-ST ngày 7 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau quyết định:*

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thượng C. Buộc ông Nguyễn Thanh D trả lại cho ông Nguyễn Thượng C số tiền 18.000.000 đồng.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 26/4/2022 bị đơn là ông Nguyễn Thanh D có đơn kháng cáo, không đồng ý toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Ông D giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

[1] Xét yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Thanh D, Hội đồng xét xử xét thấy:

Ông D thừa nhận đã ký hợp đồng với ông Nguyễn Thượng C vào ngày 12/10/2020 để thỏa thuận cho ông D soạn thảo đơn kiện, làm hồ sơ ra tòa và tham gia phiên tòa để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông C do ông C là người đại diện theo ủy quyền của các nguyên đơn là anh Trần Hoàng N, anh Trần Hoàng V, anh Nguyễn Thượng T trong vụ án tranh chấp thừa kế với bị đơn là bà Lâm Thị Thuận, anh Trần Hoàng Dũng và anh Trần Thái Minh. Ông D cũng đã thừa nhận có nhận của ông C tiền thù lao là 20.000.000 đồng. Tại hồ sơ và tại phiên tòa, ông D cũng đã thừa nhận chỉ thực hiện được công việc là soạn thảo đơn khởi kiện; tìm bàn cận, kẻ cận để phục vụ đo đạc, thẩm định phần đất. Ông D thừa nhận việc ông D không tham gia phiên tòa xét xử lần thứ hai vào ngày 06/4/2021 ông D đã có yêu cầu hoãn phiên tòa nhưng Tòa án và ông C không đồng ý nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử. Như vậy việc ông D xin hoãn phiên tòa không được ông C và Tòa án chấp nhận nên ông D không tham gia bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông C là ông D đã vi phạm hợp đồng. Mặc dù quyết định của Tòa án không thiệt hại quyền

lợi của các nguyên đơn do ông C là người đại diện nhưng việc này không liên quan đến nội dung thỏa thuận trong hợp đồng.

[2] Xét thấy theo thỏa thuận tại hợp đồng thì ngoài việc soạn thảo đơn kiện, ông D phải tham gia bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các nguyên đơn tại phiên tòa sơ thẩm trong vụ án tranh chấp chia thừa kế đất do ông C là người đại diện theo ủy quyền, nhưng ông D không thực hiện, nên ông D đã vi phạm thỏa thuận theo hợp đồng. Vì vậy ông C yêu cầu ông D trả lại cho ông C 20.000.000 đồng là phù hợp. Tuy nhiên do ông C tự nguyện trừ cho ông D 2.000.000 đồng tiền ông D viết đơn khởi kiện và các công việc ông D đã thực hiện. Ông C yêu cầu ông D trả 18.000.000 đồng nên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau buộc ông D trả cho ông C 18.000.000 đồng là phù hợp.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, ông D không có chứng cứ mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của ông D nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí phúc thẩm, do không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông D nên ông D phải nộp theo quy định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Thanh D.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 76/2022/DS-ST ngày 7 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thượng C.

Buộc ông Nguyễn Thanh D trả lại cho ông Nguyễn Thượng C số tiền 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng).

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.*

Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Nguyễn Thanh D phải chịu số tiền 900.000 đồng. Ông Nguyễn Thượng C không phải chịu án phí. Đã qua, ông C có dự nộp số tiền là 500.000 đồng theo lai thu số 0000658 ngày 22/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được nhận lại.

Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Thanh D phải chịu số tiền 300.000 đồng. Vào ngày 29/4/2022 ông D có dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001265 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được chuyển thu.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi Cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thị Phương Loan**